

# CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

(Theo học chế tín chỉ)

**Ngành: QUẢN TRỊ KINH DOANH**  
**Hệ Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học**



**KHOÁ**  
**2009, 2010, 2011**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Ban hành theo Quyết định số...../QĐ-ĐHM, ngày .....tháng.....năm 2010 của  
Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.Hồ Chí Minh.

Tên chương trình: **Quản trị kinh doanh**

Trình độ đào tạo: **Đại học (Liên thông từ cao đẳng lên đại học)**

Ngành đào tạo: **Quản trị kinh doanh**

Loại hình đào tạo: **Chính quy, tập trung**

### 1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

**Mục tiêu chung:** Chương trình đào tạo các Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh có phẩm chất đạo đức tốt và có khả năng thích nghi với môi trường làm việc năng động ở các doanh nghiệp; có khả năng hoạch định, triển khai thực hiện, điều hành các hoạt động trong doanh nghiệp, và tạo lập doanh nghiệp mới.

Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc hiệu quả ở các bộ phận trong các doanh nghiệp có quy mô lớn thuộc mọi ngành nghề hoặc có thể tạo lập và quản lý điều hành tốt các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Chương trình được thiết kế thiên về thực hành để sau khi hoàn thành chương trình, các Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh có thể trở thành những doanh nhân, những nhà quản lý có đủ năng lực làm việc ở các doanh nghiệp trong điều kiện nền kinh tế hội nhập. Tùy theo năng lực và sở thích sinh viên tốt nghiệp có thể phát triển sự nghiệp ở các bộ phận quản lý trong các doanh nghiệp như kế hoạch chiến lược, bán hàng, marketing, điều độ sản xuất, nhân

sự, tài chính... thuộc doanh nghiệp sản xuất hàng công nghiệp, hàng tiêu dùng, hoặc doanh nghiệp thương mại, phân phối, kinh doanh dịch vụ, kể cả dịch vụ công ích. Sinh viên tốt nghiệp cũng có thể tạo lập và điều hành doanh nghiệp mới thuộc mọi ngành nghề hoặc trở thành giảng viên giảng dạy ngành Quản trị kinh doanh ở các trường đại học, cao đẳng.

**Mục tiêu cụ thể:** chương trình được thiết kế dành cho người đã học qua chương trình cao đẳng ngành QTKD nên chỉ gồm các môn cơ sở lý luận về chuyên môn nghề nghiệp nhằm trang bị các kiến thức cơ sở ngành và chuyên sâu vào các lĩnh vực như Quản trị nhân lực, Quản trị tài chính, Quản trị vận hành, Quản trị Marketing, Quản trị bán hàng... để có thể tư duy độc lập giải quyết các vấn đề trong doanh nghiệp một cách chủ động và sáng tạo, đạt được kết quả.

Như vậy, trên cơ sở nền kiến thức và kỹ năng đã học trong chương trình cao đẳng, hoàn thành chương trình đào tạo này sinh viên sẽ là người có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe và có đủ kiến thức chuyên môn nghề nghiệp, thành thạo các kỹ năng để đảm nhận được ngay một vị trí chuyên môn nghiệp vụ và sau đó là các vị trí quản lý cấp cơ sở, cấp trung đến cấp cao trong các doanh nghiệp.

## **2. THỜI GIAN ĐÀO TẠO: 1,5 năm (3 học kỳ)**

## **3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA**

Tổng khối lượng kiến thức toàn khóa là **47** tín chỉ.

## **4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH**

Người tốt nghiệp Cao đẳng ngành Quản trị kinh doanh.

## **4. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP**

5.1. Quy trình đào tạo: chương trình được bố trí thành 3 học kỳ.

Chương trình được thực hiện theo quy chế học vụ theo học chế tín chỉ, ban hành kèm theo quyết định 759/QĐ-ĐHM ngày 09/09/2009 của hiệu trưởng trường ĐHM Tp.HCM

5.2. Điều kiện tốt nghiệp: đạt tất cả các học phần trong chương trình (**47** tín chỉ).

## 6. THANG ĐIỂM

Theo thang điểm 10, điểm 5/10 là đạt.

## 7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

**7.1. Kiến thức cơ sở của khối ngành và của ngành:** **3** **tín chỉ**

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
1	BADM2305	Phân tích định lượng trong QT	3	

**44** **tín chỉ**

**7.2. Kiến thức ngành:**

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
1	BADM3403	Kinh doanh quốc tế	4	
2	BADM4301	Quản trị chiến lược	3	
3	BADM4311	QT n.lục trong d.ng vừa & nhỏ	3	
4	BADM3401	Quản trị dự án	4	
5	BADM3319	Quản trị sự thay đổi	3	
6	BADM3303	Quản trị vận hành	3	
7	BADM4308	Văn hóa doanh nghiệp	3	
<b>Chọn 7 trong các môn học sau:</b>			<b>21</b>	
1/	BADM3329	An toàn và bảo hộ lao động	3	
2/	BADM4306	Bảo hiểm và trợ cấp xã hội	3	
3/	BADM3330	Đầu tư quốc tế	3	
4/	BADM3322	Quản trị chuỗi cung ứng	3	
5/	BADM3328	Quản trị quan hệ lao động	3	
6/	BADM3309	Vận tải và bảo hiểm	3	
7/	BADM3324	Lập kế hoạch kinh doanh	3	
8/	BADM3306	Thương mại điện tử	3	
9/	BADM4302	Truyền thông marketing tích hợp	3	
10/	BLAW4301	Luật thương mại quốc tế	3	
11/	FINA2301	Thị trường chứng khoán	3	

## 8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY DỰ KIẾN

### HỌC KỲ 1

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
1	BADM2305	Phân tích định lượng trong QT	3	
2	BADM4301	Quản trị chiến lược	3	
3	SELE3301	Môn ngành chọn (1)	3	
4	SELE3302	Môn ngành chọn (2)	3	
5	SELE3303	Môn ngành chọn (3)	3	
		<b>Tổng cộng</b>	<b>15</b>	

### HỌC KỲ 2

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
1	BADM4311	QT n.lực trong d.ng vừa & nhỏ	3	
2	BADM4308	Văn hóa doanh nghiệp	3	
3	BADM3319	Quản trị sự thay đổi	3	
4	SELE3304	Môn ngành chọn (4)	3	
5	SELE3305	Môn ngành chọn (5)	3	
		<b>Tổng cộng</b>	<b>15</b>	

### HỌC KỲ 3

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
1	BADM3303	Quản trị vận hành	3	
2	BADM3403	Kinh doanh quốc tế	4	
3	BADM3401	Quản trị dự án	4	
4	SELE3306	Môn ngành chọn (6)	3	
5	SELE3307	Môn ngành chọn (7)	3	
		<b>Tổng cộng</b>	<b>17</b>	

## 9. MÔ TẢ CÁC MÔN HỌC TRONG CHƯƠNG TRÌNH

### Các môn bắt buộc

#### 9.1 Phân tích định lượng trong Quản trị (3 tín chỉ)

Môn học trước: Thống kê ứng dụng trong kinh doanh.

Môn học cung cấp các kỹ thuật ước lượng, hiệu chỉnh mô hình hồi quy một phương trình, cách phân tích tính đúng đắn về mặt kỹ thuật cũng như kinh tế của mô hình. Học phần còn trang bị cho sinh viên cách thức vận dụng các công cụ phân tích định lượng vào một số vấn đề kinh tế, quản trị kinh doanh

cơ bản trên cơ sở sử dụng phần mềm chuyên dùng và cơ sở dữ liệu của Việt Nam.

## **9.2 Kinh doanh quốc tế (4 tín chỉ)**

Môn học trước: Các học phần kiến thức cơ sở của khối ngành.

Môn học trang bị những kiến thức cơ bản về các hoạt động kinh doanh quốc tế. Các chủ đề chính bao gồm: giới thiệu về kinh doanh quốc tế; môi trường kinh doanh quốc tế; hoạch định chiến lược kinh doanh toàn cầu; tiếp thị và phát triển sản phẩm; đầu tư nước ngoài, vấn đề ngoại giao trong kinh doanh quốc tế.

## **9.3 Quản trị chiến lược (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Các học phần kiến thức cơ sở của khối ngành.

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về những nguyên lý quản trị chiến lược và sự vận dụng vào thực tiễn quản lý doanh nghiệp như: những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược; các giai đoạn phát triển của quản trị chiến lược; mô hình nguyên lý quản trị chiến lược của doanh nghiệp có mục tiêu dài hạn, bao gồm: hoạch định chiến lược, tổ chức thực hiện chiến lược, đánh giá, kiểm tra và điều chỉnh, thay đổi chiến lược của doanh nghiệp dưới những điều kiện môi trường, thị trường và nguồn nhân lực xác định của doanh nghiệp.

## **9.4 Quản trị nhân lực trong doanh nghiệp vừa và nhỏ (3 tín chỉ)**

Doanh nghiệp vừa và nhỏ là những tổ chức gồm nhiều người hợp tác vì mục tiêu chung, cũng phải được quản trị như doanh nghiệp lớn. Tuy nhiên, do qui mô nhỏ, số lượng người ít, sản phẩm ít, tiếp xúc cá nhân nhiều, việc quản trị phải được thực hiện theo những phương pháp riêng về các mặt hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra.

## **9.5 Quản trị dự án (4 tín chỉ)**

Môn học trước: Quản trị học

Nội dung chính của môn học bao gồm: giới thiệu về quản trị dự án; các công cụ và kỹ thuật cơ bản để quản trị dự án, các vấn đề nhà quản trị dự án phải đối

mặt, làm sao để kiểm soát và quản lý thành công dự án; quá trình quản trị dự án bao gồm hoạch định, triển khai, kiểm soát, đánh giá việc thực hiện dự án và ra quyết định.

### **9.6 Quản trị sự thay đổi (3 tín chỉ)**

Chuyên đề này cung cấp những kiến thức và kỹ năng nhằm giúp sinh viên phát triển sự khéo léo trong việc can thiệp vào sự thay đổi của tổ chức, nhạy bén với vấn đề phát triển tổ chức và xác định được cách quản lý hiệu quả sự thay đổi. Do đó, nội dung chính của chuyên đề bao gồm những vấn đề như : sự vận hành của tổ chức và con người trong tổ chức, những kỹ thuật lập kế hoạch và phát triển tổ chức, đánh giá các giai đoạn thay đổi, phương pháp xác định sự thay đổi, các giai đoạn của quá trình đánh giá sự thay đổi.

### **9.7 Quản trị vận hành (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Quản trị học

Môn học giúp cho sinh viên nắm vững các khái niệm, lý thuyết và phương pháp điều hành trong lĩnh vực sản xuất. Nội dung chính của môn học bao gồm: Vai trò của quản trị vận hành; thiết kế quy trình và công nghệ; bố trí mặt bằng; công suất và hoạch định tổng hợp; quản lý tồn kho; sản xuất theo J.I.T và sản xuất tinh giản; điều độ sản xuất.

### **9.8 Văn hóa doanh nghiệp (3 tín chỉ)**

Chuyên đề đề cập đến các vấn đề liên quan đến văn hoá doanh nghiệp, như môi trường của doanh nghiệp, bầu không khí và tinh thần trong doanh nghiệp, ảnh hưởng của người lãnh đạo và các cá nhân có uy tín (các cá nhân “chủ chốt”) đến tinh thần tập thể, các yếu tố cần xem xét tác động đến việc hình thành văn hoá doanh nghiệp như đặc thù riêng của hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, quá trình hình thành và sự thăng trầm theo thời gian trong lịch sử phát triển của doanh nghiệp... sẽ được xem xét đến trong chuyên đề này. Ngoài ra chuyên đề còn xem xét đến phương pháp duy trì và gìn giữ mối quan hệ giữa các thành viên trong doanh nghiệp, cũng như những ảnh hưởng của



văn hoá doanh nghiệp đến hiệu quả kinh doanh, mục tiêu và thành công của doanh nghiệp.

### **Các môn chọn**

#### **9.9 An toàn và bảo hộ lao động (3 tín chỉ)**

Điều kiện lao động bao gồm tất cả các yếu tố thuộc môi trường xung quanh có ảnh hưởng tới sức khỏe, trạng thái tinh thần, khả năng làm việc và năng suất của người lao động. Khi làm việc trong môi trường vệ sinh, tâm lý xã hội, thẩm mỹ bất lợi, người lao động có thể phải gánh chịu một số hậu quả nặng nề như bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động... Sau khi học môn này, người học sẽ nắm vững được ý nghĩa của công tác an toàn và bảo hộ lao động, nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của người lao động và người sử dụng lao động trong việc bảo đảm sức khỏe và khả năng làm việc lâu dài của con người.

#### **9.10 Bảo hiểm và trợ cấp xã hội (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Quản trị nhân lực.

Bảo hiểm xã hội là những phần thù lao gián tiếp được trả dưới dạng các hỗ trợ về cuộc sống cho người lao động. Môn học giới thiệu các dạng bảo hiểm bắt buộc và tự nguyện cho người lao động trong mỗi cơ quan, xí nghiệp. Qua đó sinh viên có thể nắm được nguyên tắc xây dựng và tính toán các chương trình bảo hiểm sao cho vừa có tác dụng động viên người lao động, vừa không làm tăng chi phí của doanh nghiệp. Ngoài ra, các kiến thức cơ bản về bảo trợ xã hội cũng được giới thiệu để mở rộng phạm vi hiểu biết của sinh viên chuyên ngành, nhất là những người sẽ làm việc trong lĩnh vực lao động, thương binh xã hội sau này.

#### **9.11 Đầu tư quốc tế (3 tín chỉ)**

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức về hoạt động đầu tư quốc tế để có thể hiểu về môi trường đầu tư quốc tế và ra được quyết định đầu tư. Các vấn đề về môi trường đầu tư nước ngoài; quy trình đầu tư trực tiếp nước ngoài; cơ chế quản lý hoạt động đầu tư nước ngoài của Chính phủ Việt Nam,



tại Việt Nam và đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài; cơ chế quản lý hoạt động đầu tư của một số nước... là những nội dung chính của môn học này.

### **9.12 Quản trị chuỗi cung ứng (3 tín chỉ)**

Nội dung chủ yếu của môn học bao gồm: tổng quan về quản trị cung ứng; tổ chức hệ thống cung ứng; hoạch định chiến lược và hệ thống kiểm soát hàng tồn kho; quản trị hệ thống cung ứng toàn cầu.

### **9.13 Quản trị quan hệ lao động (3 tín chỉ)**

Môn học sẽ cung cấp những kiến thức giúp học viên nắm vững và hiểu rõ vai trò của các qui định pháp chế có liên quan đến quan hệ lao động tại nơi làm việc. Hoàn tất môn học Quản trị Quan hệ Lao động, học viên có thể áp dụng các kiến thức chuyên môn và hiểu biết thực tiễn về Luật lao động và các qui định hiện hành tại môi trường làm việc.

### **9.14 Vận tải và bảo hiểm (3 tín chỉ)**

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ giao nhận, vận chuyển và bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu. Những khác biệt về phương thức thanh toán, thủ tục, bồi thường khi hàng hoá bị hư hỏng đối với các phương thức vận chuyển khác nhau.

### **9.15 Lập kế hoạch kinh doanh (3 tín chỉ)**

Môn học nhằm trang bị các kiến thức và kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh trong doanh nghiệp. Trên cơ bản là cung cấp những kiến thức cần thiết để sinh viên có thể tổng hợp và thiết lập bản kế hoạch kinh doanh từ mô tả về hình thức doanh nghiệp, xác định mục tiêu kinh doanh, phân tích thị trường, lên kế hoạch marketing và vận hành doanh nghiệp, dự kiến vốn cần thiết và đánh giá khả năng sinh lợi, khả năng hoàn vốn, và các dự báo hoạt động kinh doanh cần thiết khác nhằm để đón đầu cơ hội làm ăn hay có thể giảm thiểu những rủi ro có thể xảy ra. Việc thu thập thông tin để thực hiện kế hoạch kinh doanh giúp sinh viên nhận dạng sự liên kết giữa các môn học trong chương trình đào tạo, sự phối hợp giữa các bộ phận phòng ban trong doanh nghiệp, và mối quan hệ giữa lý thuyết với thực tiễn.

### **9.16 Thương mại điện tử (3 tín chỉ)**

Môn học này giúp sinh viên hiểu biết về công nghệ Internet, các mô hình thương mại điện tử và khám phá các ứng dụng kinh doanh của công nghệ phát triển này. Môn học sẽ giúp sinh viên xác định các nguyên tắc và khái niệm cần thiết để mô tả và phân tích các mô hình kinh doanh trực tuyến, hệ thống thanh toán điện tử, marketing trực tuyến.

### **9.17 Truyền thông marketing tích hợp: (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Marketing căn bản.

Truyền thông marketing là một bộ phận quan trọng trong marketing mix, đang phát triển rất nhanh cùng với sự bùng nổ của các phương tiện truyền thông, internet trong quá trình toàn cầu hóa. Môn học nhằm giúp sinh viên hiểu quá trình phát triển chiến lược và kế hoạch truyền thông marketing cho một sản phẩm hoặc một dịch vụ, kết hợp giữa 5 yếu tố: quảng cáo, bán hàng, khuyến mãi, quan hệ công chúng (PR), và marketing trực tiếp. Các nội dung chủ yếu của môn học liên quan đến việc xác định mục tiêu; dự đoán nhu cầu marketing và nhu cầu truyền thông; xác định thông điệp chiến lược, lập kế hoạch marketing – truyền thông; thực thi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chiến lược và kế hoạch truyền thông tiếp thị.

### **9.18 Luật thương mại quốc tế (3 tín chỉ)**

Môn học trước: pháp luật đại cương, kinh doanh quốc tế

Nhằm cung cấp những kiến thức pháp lý cơ bản về thương mại quốc tế, giúp sinh viên hiểu biết các nguyên tắc, định chế các thông lệ tập quán, liên quan các giao dịch thương mại với các thương nhân nước ngoài, chế định về các hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, bảo hiểm chuyên chở hàng hóa, phương thức thanh toán và giải quyết tranh chấp trong thương mại quốc tế.

### **9.19 Thị trường chứng khoán (3 tín chỉ)**

Môn học này đề cập đến cơ chế hoạt động của thị trường chứng khoán: Tổng quan về thị trường tài chính và thị trường chứng khoán; nguồn cung ứng chứng khoán; niêm yết và phát hành chứng khoán; các loại chứng khoán; sở giao dịch chứng khoán; những quy định pháp lý cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**10. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY DỰ KIẾN****10.1 Giảng viên cơ hữu**

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	VĂN BẰNG CAO NHẤT/NGÀNH ĐÀO TẠO	MÔN HỌC SẼ GIẢNG DẠY	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thanh Phong	1981	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Phân tích định lượng trong QT	
2	Trương Mỹ Diễm	1977	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Kinh doanh quốc tế	
3	Nguyễn Đình Kim	1958	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị chiến lược	
4	Nguyễn Thanh Long	1963	Tiến sĩ Quản trị kinh doanh	Lập kế hoạch kinh doanh	
5	Vũ Thanh Hiếu	1977	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị NL trong DN vừa & nhỏ	
6	Hoàng Đình Thảo Vy	1976	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị dự án	
7	Trịnh Thuỳ Anh	1974	Tiến sĩ, Kinh tế	Quản trị dự án	
8	Dương Diễm Châu	1983	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Quản trị sự thay đổi	
9	Nguyễn Hữu Thân	1949	Tiến sĩ Quản trị kinh doanh	Văn hóa doanh nghiệp	
10	Vũ Việt Hằng	1956	Tiến sĩ Quản trị kinh doanh	Quản trị quan hệ lao động	
11	Trần Tuấn Anh	1968	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Truyền thông marketing tích hợp	
12	Bùi Ngọc Tuyền	1969	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Luật thương mại quốc tế	

**10.2 Giảng viên thỉnh giảng**

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	VĂN BẰNG CAO NHẤT/NGÀNH ĐÀO TẠO	MÔN HỌC SẼ GIẢNG DẠY	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
1	Nguyễn Anh Ngọc	1952	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị chiến lược	Trung tâm Xúc tiến TM – ĐT TPHCM
2	Tạ Thị Bích Thủy	1960	Ths. QTKD	Quản trị vận hành	Đại học Kinh tế

3	Tổng Đức Hà	1957	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	An toàn và bảo hộ lao động	Đại học LD- XH
4	Bùi Thị Thanh Vân	1953	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Bảo hiểm và trợ cấp xã hội	Đại học Kinh tế
5	Huỳnh Thị Thùy Giang		Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Đầu tư quốc tế	Khoa Kinh tế ĐHQG
6	Nguyễn Kim Anh	1959	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị chuỗi cung ứng	Đại học Bách Khoa
7	Trịnh Tú Anh	1978	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Vận tải và bảo hiểm	Học viện Hàng không
8	Võ Thị Quý	1960	Tiến sĩ, Kinh tế	Lập kế hoạch kinh doanh	Đại học Kinh tế
9	Nguyễn Hoàng Dũng	1974	GV-Ths. QTKD	Thương mại điện tử	Khoa Kinh tế ĐHQG
10	Đoàn Thanh Hà	1968	TS. Kinh tế	Thị trường chứng khoán	Đại học Ngân Hàng

## 11. TÀI LIỆU HỌC TẬP

Đề cương môn học thống nhất, bài giảng của các giảng viên phụ trách, tư liệu trong kho học liệu mở của khoa, các tài liệu tham khảo và tài liệu hướng dẫn học tập của trường.

STT	TÊN GIÁO TRÌNH	TẬP BÀI GIẢNG-TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN	NĂM XUẤT BẢN
1	Phân tích định lượng trong QT	Bài giảng của Ths. Trần Tuấn Anh	Lưu hành nội bộ	2008
2	Kinh doanh quốc tế	Nguyễn Đông Phong, etc. <i>Kinh doanh toàn cầu ngày nay,</i>	NXB Lao động và Xã Hội, Tp.HCM.	2007
3	Kinh doanh quốc tế (bằng tiếng Anh)	Bài giảng của ThS. Ngô Kim Trâm Anh – Trương Mỹ Diễm – Nguyễn Trần Cẩm Linh	Lưu hành nội bộ	2009

4	Quản trị chiến lược	TS. Trần Anh Tuấn, ThS. Lê Thị Thanh Xuân, ThS. Mai Thị Hoàng Yến. <i>Tài liệu hướng dẫn học tập môn “Quản trị học”</i> . Tài liệu lưu hành nội bộ	Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh	2007
5	Quản trị chiến lược	Tài liệu hướng dẫn học tập môn Quản trị chiến lược do Tiến sĩ Trần Anh Tuấn, Thạc sĩ Lê Thị Thanh Xuân, Thạc sĩ Mai Thị Hoàng Yến biên soạn,	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2007
6	Quản trị NL trong DN vừa & nhỏ	Bài giảng của Ths. Đặng Thu Hương	Lưu hành nội bộ	2007
7	Quản trị dự án	Trịnh Thùy Anh. Tài liệu hướng dẫn học tập: Quản trị dự án.	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2008
8	Quản trị sự thay đổi	Bài giảng của Ths. Dương Diễm Châu	Lưu hành nội bộ	2009
9	Quản trị vận hành	MPDF – Khoa Quản lý công nghiệp – <i>Giáo trình Quản lý sản xuất và điều hành</i> - Khoa Quản lý công nghiệp	Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh	2007
10		Tài liệu hướng dẫn học tập môn Quản trị vận hành - Nguyễn Kim Anh – Đỗ Đình Nam	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2007
11	Văn hóa doanh nghiệp	Bài giảng của TS Nguyễn Hữu Thân	Lưu hành nội bộ	2008
12	An toàn và bảo hộ lao động	Bài giảng của Ths. Tống Đức Hà	Lưu hành nội bộ	2009
13	Bảo hiểm và trợ cấp xã hội	Bài giảng của ThS. Bùi Thị Thanh Vân	Lưu hành nội bộ	2008
14	Quản trị chuỗi cung ứng	Nguyễn Kim Anh. <i>Tài liệu hướng dẫn học tập: Quản lý chuỗi cung ứng</i> .	Trường đại học Mở TP. Hồ Chí Minh.	2006

15	Quản trị quan hệ lao động	Bài giảng của TS. Vũ Việt Hằng	Lưu hành nội bộ	2008
16	Vận tải và bảo hiểm	Bài giảng của Trịnh Tú Anh	Lưu hành nội bộ	2008
17	Lập kế hoạch kinh doanh	Bài giảng của TS. Nguyễn Thanh Long	NXB Thống kê	2009
18	Thương mại điện tử	Tóm tắt Bài giảng Nguyễn Quang Trung	Trường Đại học Mở TP. HCM	2006
19	Truyền thông marketing tích hợp	Bài giảng của Ths. Trần Tuấn Anh	Lưu hành nội bộ	2008
20	Luật thương mại quốc tế	Bài giảng của Ths. Bùi Ngọc Tuyền	Lưu hành nội bộ	2007
21	Thị trường chứng khoán	Bài giảng của TS Đoàn Thanh Hà	Lưu hành nội bộ	2006

## 12. CƠ SỞ VẬT CHẤT

**Điều kiện lớp học:** phòng học được trang bị các phương tiện cần thiết để bảo đảm chất lượng giảng dạy và học tập bao gồm những phương tiện tối thiểu như bàn ghế cho giảng viên và sinh viên, bảng trắng bút viết hoặc bảng phấn, máy tính, máy chiếu, hệ thống âm thanh. Sinh viên theo học chương trình này dễ dàng được tham khảo sách, tạp chí và các loại học liệu khác liên quan đến chuyên ngành học.

## 13. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Sinh viên đã học hệ cao đẳng ở các trường khác thì **không** được miễn giảm môn học.
- Sinh viên đã học hệ cao đẳng ở trường Đại học Mở TP.HCM được xét cho miễn học và thi một số môn đã học trong chương trình cao đẳng nhưng không quá **10** tín chỉ.
- Danh mục môn học tương đương thay thế.

DANH MỤC MÔN HỌC TƯƠNG ĐƯƠNG, THAY THẾ KHÓA 2008				DANH MỤC MÔN HỌC KHÓA 2009		
STT	MÃ MH	HỌC PHẦN	SỐ ĐVHT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ
1	KD4317	Kinh doanh quốc tế	3	BADM3403	Kinh doanh quốc tế	4



2	KD4402	Quản trị chiến lược	4	BADM4301	Quản trị chiến lược	3
3	QT4316	Quản trị dự án	3	BADM3401	Quản trị dự án	4
4	QT4349	Quản trị vận hành	3	BADM3303	Quản trị vận hành	3
5	QT4345	Bảo hiểm & bảo trợ xã hội	3	BADM4306	Bảo hiểm và trợ cấp xã hội	3
6	QT4327	Quản trị chuỗi cung ứng	3	BADM3322	Quản trị chuỗi cung ứng	3
7	KD4310	Lập kế hoạch kinh doanh	3	BADM3324	Lập kế hoạch kinh doanh	3
8	KD4312	Thương mại điện tử	3	BADM3306	Thương mại điện tử	3
9		Truyền thông marketing tích hợp	3	BADM4302	Truyền thông marketing tích hợp	3
10	TC4302	Thị trường chứng khoán	3	FINA2301	Thị trường chứng khoán	3
11	KD4307	Dự báo trong kinh doanh	3		Được thay thế bằng các môn trong danh mục chương trình đào tạo 2009 nhằm tích lũy đủ số tín chỉ yêu cầu	
12	TL4303	Hành vi tổ chức	3			
13	TT4307	Nghiên cứu Marketing	3			
14	NT4305	Nghiệp vụ ngoại thương	3			
15	QT4319	Quan hệ công chúng	3			
16	QT4308	Quản trị bán hàng	3			
17	QT4307	Quản trị chi phí	3			
18	QT4330	Quản trị dịch vụ	3			



19	QT4314	Quản trị kênh phân phối	3		
20	TT4303	Quản trị Marketing	3		
21	QT4406	Quản trị nguồn nhân lực	4		
22	QT4451	Quản trị tài chính	4		
23	QT4310	Quản trị thương hiệu	3		
24	TT4204	Quảng cáo	3		
25	QT4318	Thiết lập và thẩm định dự án ĐT	3		

**K/T.HIỆU TRƯỞNG**

P. Hiệu trưởng

(đã ký)

**TS. Lê Thị Thanh Thu**

**TRƯỞNG KHOA**

(đã ký)

**TS. Đoàn Thị Mỹ Hạnh**